

Số 51 /QĐ-UBND

TP. Hưng Yên, ngày 15 tháng 1 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu TĐC phía Tây Chợ Gạo, thành phố Hưng Yên

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Thông tư 33/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành quy định một số trường hợp cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 26/4/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND ngày 27/10/2014; Số 18/2014/QĐ-UBND ngày 21/11/2014; số 12/2015/QĐ-UBND ngày 16/7/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 581/STC-QLGCS ngày 10/8/2017 của Sở Tài chính về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;



Handwritten signature or mark.

Căn cứ Báo cáo số 223/BC-UBND ngày 19/6/2017 của UBND phường An Tảo về việc thống kê nhân khẩu và tỷ lệ phần trăm diện tích thu hồi đất nông nghiệp của các hộ gia đình thuộc diện GPMB dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu TĐC phía Tây Chợ Gạo, thành phố Hưng Yên;

Căn cứ Tờ trình số 903/TTr-BQLDA ngày 01/12/2017 của Ban QLDA xây dựng KCHT đô thị thành phố về việc phê duyệt phương án hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu TĐC phía Tây Chợ Gạo, thành phố Hưng Yên;

Căn cứ kết quả thẩm định số 368/KQ-TCKH ngày 26/12/2017 của phòng Tài chính - kế hoạch thành phố về việc thẩm định phương án bồi thường hỗ trợ ổn định đời sống khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng cầu hạ tầng kỹ thuật khu TĐC phía Tây Chợ Gạo, thành phố Hưng Yên.

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 15 /TTr - TNMT ngày 11/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu TĐC phía Tây Chợ Gạo, thành phố Hưng Yên, cụ thể như sau:

I. Phương án hỗ trợ đời sống:

Kinh phí hỗ trợ ổn định đời sống: 60.750.000(đ)

II. Kinh phí Giải phóng mặt bằng: 1.033.000(đ).

III. Kinh phí thẩm định: 182.000(đ).

Tổng cộng: 61.965.000(đ).

(Bằng chữ: Sáu một triệu, chín trăm sáu năm nghìn đồng chẵn)

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

Điều 2. Công bố danh sách, thanh toán kinh phí:

- Căn cứ kinh phí bồi thường, hỗ trợ được phê duyệt, Ban QLDA xây dựng KCHT đô thị thành phố phối hợp với UBND phường An Tảo công bố danh sách, kinh phí hỗ trợ được phê duyệt cho các gia đình được hỗ trợ; tổ chức thực hiện phương án bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

- Ban QLDA xây dựng KCHT đô thị thành phố thanh toán kinh phí cho các gia đình được hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ban hành quyết định.

Điều 3. Ông Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Tài chính – Kế hoạch, Trưởng Ban QLDA xây dựng KCHT đô thị thành phố, Chủ tịch UBND phường An Tảo, các tổ chức, cá nhân có liên quan và hộ gia đình có tên tại điều 1 căn cứ quyết định thi hành./. *Cy*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Cục thuế tỉnh;
- Kho bạc NN;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Phòng TNMT thành phố;
- Lưu: VT. *f*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Doãn Quốc Hoàn



**DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH CÓ ĐẤT NÔNG NGHIỆP BỊ THU HỒI ĐƯỢC HỖ TRỢ ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG VÀ ỔN ĐỊNH SẢN XUẤT KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI
ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU TĐC PHÍA TÂY CHỢ GẠO, THÀNH PHỐ HƯNG YÊN**

(Kèm theo Quyết định số: **51** /QĐ-UBND, ngày **15** tháng **04** năm 2018 của UBND thành phố Hưng Yên)

T T	Họ và tên hộ gia đình	Địa chỉ	DT đất NN đang sử dụng trước khi thu hồi (m2)	DT đất NN thu hồi thực hiện dự án (m2)	Tỷ lệ % thu hồi	Số nhân khẩu			Hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất thu hồi từ 30% đất nông nghiệp trở lên				Tổng	Ghi chú
						Số nhân khẩu được chia ruộng	Số nhân khẩu gia đình kê khai	Được hỗ trợ	Hỗ trợ ổn định ĐS và ổn định SX thu hồi từ 30% - 70% đất NN hỗ trợ 6 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở	Hỗ trợ ổn định ĐS và ổn định SX thu hồi trên 70% đất NN hỗ trợ 12 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở	Hỗ trợ 1 nhân khẩu 30 Kg gạo/ 1 tháng (Giá gạo 12.500 đồng/ 1Kg)	Thành Tiền		
1	2	3	4	5	6 =5/4*100	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Phạm Trung Đông (Hoàng Văn Hiệp)	An Tào	778	778	100,00	2	2	2		12	375.000	9.000.000	9.000.000	
2	Vũ Văn Đỗ	An Tào	2433,6	796	32,71	6	5	5	6		375.000	11.250.000	11.250.000	
3	Vũ Văn Khuê (Vũ Thị Đào)	An Tào	1443	695	48,16	4	4	4	6		375.000	9.000.000	9.000.000	
4	Vĩ Thị Dy (Hoàng Thị Hay)	An Tào	1340	933	69,63	7	6	6	6		375.000	13.500.000	13.500.000	
5	Vũ Văn Lẫy	An Tào	1659	580,6	35,00	5	5	5	6		375.000	11.250.000	11.250.000	
6	Hoàng Văn Hải (Ngô Thị Hoa)	An Tào	2214	719	32,48	6	3	3	6		375.000	6.750.000	6.750.000	
Tổng													60.750.000	

(Sáu mươi triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)

Handwritten signature